TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 19-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Vĩnh Phương**
Ông **Huỳnh Bảo Nguyên**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang *tham gia phiên tòa:* Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03a/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hồng K, sinh năm: 1970 tại Tiền Giang. HKTT: Khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: khu 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Lê Văn Đ (đã chết), mẹ là Phan Thị Đ (1951), vợ là Trần Lệ Thanh T (1973), có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2003); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần (Ngày 31/8/2020, bị can bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, bị can chấp hành xong ngày 26/10/2021); Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 09 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 13/9/2005, bi can bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2011; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 cho đến nay. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
+ Trương Hoàng L, sinh năm 1998 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1998 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2000 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Đặng Hoàng H, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Lương Quốc T, sinh năm 1994 (Vắng mặt)
Địa chỉ: khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Trương Chí H, sinh năm 1997 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Võ Văn K, sinh năm 1968 (Vắng mặt)
Địa chỉ: khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Trần Lợi Đ, sinh năm 2000 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.
+ Lê Chí T, sinh năm 2003 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Lý Ngọc T, sinh năm 1983 (Vắng mặt)
Địa chỉ: khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hồng K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng tháng 11/2022 (không rõ ngày), Lê Hồng K được một người tên Sáu Đ (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) cho 15 đoạn ống thủy tinh dạng thẳng để K làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (nỏ). Mỗi lần sử dụng ma túy K lấy đoạn ống thủy tinh nhờ người tên M (chưa rõ họ, địa chỉ) làm thành dụng cụ để K sử dụng ma túy, K đã lấy 06 đoạn ống thủy tinh làm thành 06 nỏ, còn lại 09 đoạn ống thủy tinh K để trong bịch nylon nhiều màu có chữ Saigon Care cất giấu tại gốc cây mít phía trước nhà K đang ở, mục đích làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 01/5/2023 đến ngày 17/5/2023 Lê Hồng K đã nhiều lần mua ma túy của Sáu Đ (chưa rõ họ và địa chỉ) về bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. K đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng sử dụng giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/lần, nếu người mua ma túy không có tiền thì sẽ đổi điện thoại di động, cụ thể như sau:

- Bán cho Trương Hoàng L, sinh năm 1998, thường trú ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1998, thường trú ấp A, xã A, huyện C 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2000, thường trú ấp H, xã H, huyện C 01 lần với số tiền 200.000 đồng.

- Bán cho Đặng Hoàng H, sinh năm 2000, thường trú Khu phố B, thị trấn B, huyện C 01 lần với số tiền 300.000 đồng.

- Bán cho Lương Quốc T, sinh năm 1994, thường trú khu 3, thị trấn C, huyện C 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng.

- Bán cho Trương Chí H, sinh năm 1997, thường trú ấp A, xã Đ, huyện C 03 lần, mỗi lần 300.000 đồng.

- Bán cho Võ Văn K, sinh năm 1968, thường trú khu 2, thị trấn C, huyện C 04 lần, mỗi lần 200.000 đồng - 300.000 đồng.

- Bán cho Trần Lợi Đ, sinh năm 2000, thường trú ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng - 300.000 đồng.

- Bán cho Lê Chí T, sinh năm 2003, thường trú ấp H, xã H, huyện C 06 lần, mỗi lần 200.000 đồng -300.000 đồng.

- Bán cho Lý Ngọc T, sinh năm 1983, thường trú khu 2, thị trấn C, huyện C 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng.

Khoảng 15 giờ ngày 17/5/2023, Lê Hồng K bán cho Nguyễn Trường G, sinh ngày 07/01/1999, thường trú ấp A, xã A, huyện C và Dương Văn P, sinh ngày 22/10/2001, thường trú ấp M, xã A, huyện C 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng là tiền Giang và P hùn với nhau; đến khoảng 16 giờ cùng ngày, K bán cho Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990, thường trú số 425, tổ 23, khu 2, thị trấn C, huyện C 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng. Khi T, G và P đi đến địa bàn ấp 4, ấp 5, xã P, huyện C thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện C bắt, T, G và P khai nhận ma túy mua của K.

Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy, Lê Hồng K đã thu lợi bất chính với tổng số tiền là 5.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 17/5/2023, Lê Hồng K mua 20 đoạn ống nhựa chứa ma túy được hàn kín hai đầu với giá 3.000.000 đồng của Sáu Đ, sau khi mua được ma túy, K lấy 20 đoạn ống nhựa chứa ma túy để vào hộp nhựa màu xanh rồi đem cất giấu ở gốc cây mít phía trước nhà K đang ở, cách cửa chính nhà K 8,8 mét, mục đích bán cho người khác.

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp Công an thị trấn C tiến hành khám xét khẩn cấp nhà và khu vực xung quanh nhà của Lê Hồng K phát hiện thu giữ 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 20 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy; 09 đoạn ống thủy tinh dạng thẳng và các đồ vật khác. K thừa nhận ma túy và các dụng cụ Công an thu giữ là của K nhằm mục đích bán cho các đối tượng sử dụng ma túy, 09 đoạn ống thủy tinh màu trắng, dạng thẳng K dùng làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo kết luận giám định số 86/KL-KTHS ngày 19/5/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 5,5308 gam, loại Methamphetamine (Trong đó: Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 2,4105 gam ; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,6099 gam và mẫu ký hiệu M3 có khối lượng 2,5104 gam).

Hoàn lại đối tượng giám định: Các mẫu ký hiệu M1, M2, M3 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 2,3300 gam, 0,5520 gam và 2,3670 gam được niêm phong trong một bì thư ký hiệu vụ số 86/1 ghi ngày 19 tháng 5 năm 2023.

Kết luận giám định số 88/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2975 gam, loại Methamphetamin. Kết luận giám định số 87/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền

Giang kết luận mẫu niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,1982 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tiến hành cho bị can Lê Hồng K thực nghiệm điều tra về các hành vi phạm tội. Ngày 17/10/2023, Cơ quan điều tra phối hợp cùng Viện kiểm sát hỏi cung bị can có ghi hình có âm thanh được lưu vào đĩa DVD, niêm phong và đưa vào hồ sơ vụ án. Bị can đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai người chứng kiến, những người có liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- Tạm giữ tại phòng ngủ của Lê Hồng K:

+ 01 điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Samsung;

+ 01 điện thoại di động màu vàng kim mặt sau có chữ Samsung;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Nokia;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Redmi;

+ 01 điện thoại di động màu trắng, vàng kim mặt sau có chữ OPPO.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia có bàn phím màu đen có số serial: 358991093231379;

+ Tiền Việt Nam: 24.800.000 đồng, loại tiền polime, gồm 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 87 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 34 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Tất cả được cho vào gói niêm phongdang5 bao thư ký hiệu 1.

- Tạm giữ trong nhà của Lê Hồng K:

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 003850 tên Phạm Duy H, xe biển số đăng ký 63B3-180.86;

+ 01 xe mô tô 02 bánh loại Exciter màu xanh, trắng biển kiểm soát 63B3-180.86;

- Tạm giữ tại gốc cây mít cách cửa chính của căn nhà tole nơi Lê Hồng K đang ở 8,8 mét:

+ 01 hủ nhựa màu xanh bên trong có 20 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu có nhiều kích thước khác nhau bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều có chứa tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy. Tất cả được cho vào gói niêm phong dạng bao thư, ký hiệu số 2.

+ 01 bịch nylon có nhiều màu có chữ Saigon Care bên trong có 09 đoạn ống thủy tỉnh màu trắng, dạng thẳng.

Các gói niêm phong được đánh ký hiệu 1, 2 đều có chữ ký ghi họ tên Lê Hồng K, người chứng kiến Lương Thế H và Võ Văn D, Điều tra viên Trần Tấn Đ và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đối với 06 đoạn ống thủy tinh làm thành 06 nỏ, sau khi K dùng làm dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, K đã ném bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về xử lý vật chứng: Ngày 25/10/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả số tiền 24.800.000 đồng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 003850 tên Phạm Duy H, xe biển số đăng ký 63B3-180.86 và 01 xe mô tô 02 bánh loại

Exciter màu xanh, trắng biển kiểm soát 63B3-180.86 cho chủ sở hữu là bà Trần Lệ Thanh T (vợ của K), sinh năm 1973, thường trú khu 3, thị trấn C, huyện C.

Nguyễn Hữu T, Nguyễn Trường G và Dương Văn P vào ngày 20/5/2023 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy khởi tố tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy. Đối với Trương Hoàng L, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Hoàng P, Đặng Hoàng H, Lương Quốc T, Trương Chí H, Võ Văn K, Trần Lợi Đ, Lê Chí T và Lý Ngọc T, Công an huyện Cái Bè đã ra quyết định phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng tên Sáu Đ là người bán ma túy cho Lê Hồng K và đối tượng tên M là người phụ giúp K làm dụng cụ sử dụng ma túy, hiện chưa rõ họ và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Lệ Thanh T là vợ của bị can Lê Hồng K, tuy nhiên T không biết K mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và không có hành vi giúp sức nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Lê Hồng K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Hồng K đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" đề nghị áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 55 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo đối với tội mua bán trái phép chất ma túy là 10 - 11 năm tù; tội tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là 12 - 15 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hủ nhựa màu xanh bên trong có 20 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu có nhiều kích thước khác nhau, được cho vào gói niêm phong dạng bao thư, ký hiệu số 2.

+ 01 bịch nylon có nhiều màu có chữ Saigon Care bên trong có 09 đoạn ống thủy tỉnh màu trắng, dạng thẳng.

+ 01 bao thư niêm phong có ký hiệu 86/1 ghi ngày 19.5.2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang bên trong có một gói nylonmàu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 2,3300 gam, một gói nylonmàu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,5520 gam, một gói nylonmàu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 2,3670 gam.

Tịch thu sung quỹ:

+ 01 điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Samsung;

+ 01 điện thoại di động màu vàng kim mặt sau có chữ Samsung;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Nokia;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Redmi;

+ 01 điện thoại di động màu trắng, vàng kim mặt sau có chữ OPPO.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia có bàn phím màu đen có số serial: 358991093231379.

Buộc bị cáo phải giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hồng K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nhưng lại thiếu nhận thức về an ninh, trật tự xã hội, xem thường pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng nêu trên.

Theo Theo kết luận giám định số 86/KL-KTHS ngày 19/5/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 5,5308 gam, loại Methamphetamine (Trong đó: Mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 2,4105 gam; mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,6099 gam và mẫu ký hiệu M3 có khối lượng 2,5104 gam).

Kết luận giám định số 88/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2975 gam, loại Methamphetamin. Kết luận giám định số 87/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận mẫu niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,1982 gam. (Tổng cộng là 6,0265 gam).

Và Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 09 đoạn ống thủy tinh màu trắng, dạng thẳng K dùng làm dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo K đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nhân thân:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu một tiền sự ngày 31/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè ra Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 26/10/2021.

Và trước đây ngày 13/9/2005**,** bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm

b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2011. Bị cáo không sửa đổi, làm công dân tốt mà đến ngày 01/5/2023, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên bị cáo phải chịu mức hình phạt thích đáng do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích, trách nhiệm với xã hội.

[4] Về vật chứng:

+ 01 bao thư niêm phong có ký hiệu 86/1 ghi ngày 19.5.2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang bên trong có một gói nylonmàu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 2,3300 gam, một gói nylonmàu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,5520 gam, một gói nylonmàu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 2,3670 gam.

Đây là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ 01 hủ nhựa màu xanh bên trong có 20 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu có nhiều kích thước khác nhau, được cho vào gói niêm phong dạng bao thư, ký hiệu số 2.

+ 01 bịch nylon có nhiều màu có chữ Saigon Care bên trong có 09 đoạn ống thủy tỉnh màu trắng, dạng thẳng.

Đây là dụng cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ 01 điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Samsung;

+ 01 điện thoại di động màu vàng kim mặt sau có chữ Samsung;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Nokia;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Redmi;

+ 01 điện thoại di động màu trắng, vàng kim mặt sau có chữ OPPO.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia có bàn phím màu đen có số serial: 358991093231379.

Đây là các tài sản do bị cáo thu được từ việc bán ma túy nên tịch thu sung quỹ là phù hợp.

Bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên buộc bị cáo phải giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Nguyễn Hữu T, Nguyễn Trường G và Dương Văn P vào ngày 20/5/2023 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy khởi tố tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy. Đối với Trương Hoàng L, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Hoàng P, Đặng Hoàng H, Lương Quốc T, Trương Chí H, Võ Văn K, Trần Lợi Đ, Lê Chí T và Lý Ngọc T, Công an huyện Cái Bè đã ra quyết định phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên không đặt ra xem xét.

Đối với đối tượng tên Sáu Đ là người bán ma túy cho bị cáo và đối tượng tên M là người phụ giúp bị cáo làm dụng cụ sử dụng ma túy, hiện chưa rõ họ và địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

Đối với Trần Lệ Thanh T là vợ của bị cáo, tuy nhiên T không biết bị cáo mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, không có hành vi giúp sức nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận. Riêng việc đề nghị mức xử phạt bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy thì chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng K đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng K 09 (chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp chung bị cáo phải chấp hành là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 bao thư niêm phong có ký hiệu 86/1 ghi ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên: Lưu Thị L và chữ ký in họ tên: Nguyễn Quốc P; Huỳnh Tấn L và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 2,3300 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M1); một gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,5520 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M2); một gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 2,3670 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu M3).

+ 01 bao thư niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh P, Lưu Thị L và dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh. Bên trong có một chai nhựa màu xanh, 20 đoạn ống nhựa bị cắt một đầu không chứa vật gì (ký hiệu 3485/Cái Bè).

+ 01 bịch nylon có nhiều màu có chữ Saigon Care.

+ 09 đoạn ống thủy tinh màu trắng, dạng thẳng.

*** Tịch thu sung quỹ:**

+ 01 điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Samsung.

+ 01 điện thoại di động màu vàng kim mặt sau có chữ Samsung;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Nokia;

+ 01 điện thoại di động màu đen mặt sau có chữ Redmi;

+ 01 điện thoại di động màu trắng, vàng kim mặt sau có chữ OPPO.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia có bàn phím màu đen có số serial: 358991093231379.

***** Buộc bị cáo Lê Hồng K phải giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tænh Tieàn Giang;*
- **TÒA**
- *VKSND huyeän Caùi Beø*;
- *Công an huyện Cái Bè;*
- *Chi cuïc THADS huyeän Caùi Beø;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Löu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Hoàng Xuân Lam